

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 12 - 8- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Hà Quang H

2. Bà: Nguyễn Quốc H

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Phương Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 12/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 05/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 07/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hoài A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1986 tại tỉnh Điện B; nơi cư trú: Tổ T, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Vũ Đăng T - SN 1959; con bà: Lê Thị Th - SN 1962; vợ: Tòng Thị Th - SN 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Theo Bản án số 06/HSST ngày 04/02/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ba V, tỉnh Hà T xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong về phần án phí hình sự sơ thẩm; Bản án 38/2005/HSST, ngày 11/11/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 21 tháng tù. Năm 2007, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương sinh sống; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa được xóa án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/03/2022. Vũ Hoài A, bắt xe khách từ nhà tại thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B để đi đến thành phố Điện Biên Ph để bắt xe khách xuống Thái N làm thuê. Khi đi đến đoạn đường rẽ vào bản X, xã Thanh A, huyện Điện B, thì A xuống xe và đi bộ vào trong bản để tìm mua ma túy, thì gặp một người phụ nữ giới thiệu tên là M (A không biết địa chỉ cụ thể ở đâu), khi gặp M thì A có hỏi: “Ở đây có ai có đồ bán không, ý là có Heroine”, M hỏi: “Có tiền không” A nói: “Có không nợ”, A trả lời: “Có tiền không nợ, bán cho 8.300.000 đồng”. Sau đó M gọi điện thoại cho một người tên là Kh, sau khi nghe điện thoại xong, M nói với A: “Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/03/2022, cứ đi qua khu vực nhà máy xi măng ở dưới Pom L, huyện Điện B sẽ có người mang hàng đến cho”. Sau khi trao đổi xong, A đi lên thành phố Điện Biên Ph tìm chỗ nghỉ. Đến khoảng 11 giờ ngày 17/03/2022, A bắt xe ôm đi xuống khu vực nhà máy xi măng ở khu vực xã Pom L, huyện Điện B để lấy ma túy. Khi A đi qua khu vực nhà máy xi măng chỗ miếu ngay bên đường thì gặp một người đàn ông, khi gặp người đàn ông đó, A hỏi “Anh Kh à” người đó nói “Không phải Kh đâu”, người đó nói “Số lượng thì đã thỏa thuận rồi, đưa tiền đây”. A lấy tiền và đưa cho người đàn ông đó 8.300.000 đồng, người đàn ông đó cầm tiền và chỉ chỗ lấy Heroine để ở sau bát hương chỗ miếu cạnh đường, A đi vào lấy ở sau bát hương được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng. Sau khi mua được Heroine, A cất giấu vào trong túi quần bên trái và đi về thành phố Điện Biên Ph, còn người đàn ông đó đi đâu làm gì A không biết.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/03/2022, A bắt xe khách nhà xe “Chân Đất” Biển kiểm soát 29F -00049 chạy tuyến Điện B, Thái Ng để làm thuê. Khi lên xe A nằm ở giường số 11 tầng 2, hàng ghế bên lái. Đến 19 giờ 45 phút, ngày 17/03/2022, khi xe chạy đến khu vực Bản L, xã Quài T, huyện Tuần G thì bị Tổ Công tác Công an huyện Tuần G phối hợp với tổ công tác Công an tỉnh Điện B, đang làm nhiệm vụ. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện bắt quả tang thu giữ của Vũ H A 01 gói bằng nilon màu trắng bên trong đựng Heroine. A khai nhận số Heroine trên là của A đi mua về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và mang xuống Thái Ng bán cho một người tên là Q với giá 17.000.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 00 giờ 30 phút ngày 18/3/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Hoài A có khối lượng 28, 23 gam, trích mẫu gửi giám định 0,71 gam, còn lại 27,52 gam

Tại Bản kết luận giám định số: 446/KL-KTHS ngày 27/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Vũ Hoài A là chất ma túy, loại Heroine

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-TG ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Hoài A từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 27,52 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân tên Vũ Hoài A, số 011086006086 cấp ngày 12/11/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát về Quản lý QLHC về TTXH.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Cáo trạng và bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 19 giờ 45 phút, ngày 17/03/2022, tại khu vực Bản L, xã Quài T, huyện Tuần G bị cáo đã cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng là 28,23 gam, nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quá tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL36 -37); kết luận giám định (BL 67); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mỗi nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống, ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 28,23 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Vũ Hoài A sinh ra và lớn lên tại Điện B, học hết lớp 9. Bị cáo đã 2 lần phạm tội: Theo Bản án số 06/HSST ngày 04/02/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ba V, tỉnh Hà T xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong về phần án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo chưa được xóa án tích; Bản án 38/2005/HSST, ngày 11/11/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B xử bị cáo 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, Bản án này đã áp dụng tình tiết: “*Tái phạm*” và tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 21 tháng tù. Năm 2007, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương sinh sống, phần án phí dân sự sơ thẩm bị cáo đã thi hành xong. Bị cáo đã không tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội lần thứ 3. Do phần án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng của Bản án số 06/HSST ngày 04/02/2005 của Tòa án nhân dân huyện Ba V, tỉnh Hà T bị cáo chưa tự nguyện thi hành nên HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để lần nữa cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai việc giao dịch mua bán với người phụ nữ tên M ở khu vực bản X, xã Thanh A, M trao đổi qua điện thoại với người đàn ông tên K và bị cáo nhận trực tiếp ma túy của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Pom L, huyện Điện B. Do bị cáo không biết rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể của những người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G không có căn cứ điều tra xác minh làm rõ, HĐXX không xem xét. Đối với người đàn ông tên Q mặc dù bị cáo có hứa hẹn với Q sau khi mua được ma túy sẽ mang xuống Thái Ng bán cho Q song bị cáo không biết rõ lai lịch cũng không hứa hẹn trước thời gian, địa điểm mua bán cụ thể nên cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, HĐXX không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm lao động tự do, là người sử dụng ma túy,

không có tài sản gì nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cầm tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy. Thẻ căn cước công dân thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 27,52 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân tên Vũ Hoài A, số 011086006086 cấp ngày 12/11/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát về TTXH.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Vũ Hoài A phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Vũ Hoài A: 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 17/3/2022.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 27,52 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân tên Vũ Hoài A, số 011086006086 cấp ngày 12/11/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 7 năm 2022)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 03/8/2022./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Huân

Hà Quang Hùng

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

